

DANH SÁCH TRIỆU TẬP THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN DỰ THI VÒNG 1
KỶ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC TẠI TRƯỜNG THPT NGUYỄN DU
NĂM HỌC 2024-2025
(Kèm theo thông báo số 371/TB-THPTND ngày 06 tháng 8 năm 2024 của trường THPT Nguyễn Du)

STT	Mã dự tuyển	Họ và tên	Giới tính	Năm sinh	Vị trí dự tuyển	Trình độ cao nhất	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Chứng chỉ chuyên môn nghiệp vụ	Điểm ưu tiên	Ghi chú
1	TD202401	Hồ Ngọc Trâm	Nữ	02/05/1992	Giáo viên Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	Thạc sĩ	Đại học	Sư phạm Toán học			
2	TD202402	Phạm Thành Trung	Nam	01/04/1995	Giáo viên Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	Đại học	Đại học	Sư phạm Toán học			
3	TD202403	Văn Công Tài	Nam	04/10/1994	Giáo viên Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	Đại học	Đại học	Sư phạm Toán học			
4	TD202404	Võ Thị Nhiệm	Nữ	04/11/1994	Giáo viên Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	Thạc sĩ	Đại học	Sư phạm Toán học			
5	TD202405	Lê Huỳnh Đức	Nam	28/12/2002	Giáo viên Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	Đại học	Đại học	Sư phạm Toán học			
6	TD202406	Trương Cát Vy	Nữ	04/01/2001	Giáo viên Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	Đại học	Đại học	Sư phạm Toán học			
7	TD202407	Đỗ Thị Thu Ngân	Nữ	24/10/1999	Giáo viên Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	Đại học	Đại học	Sư phạm Toán học			
8	TD202408	Trần Văn Quốc	Nam	20/02/1991	Giáo viên Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	Đại học	Đại học	Sư phạm Toán học			
9	TD202409	Võ Tấn Dũng	Nam	10/06/2000	Giáo viên Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	Đại học	Đại học	Sư phạm Toán học			
10	TD202410	Phạm Đỗ Tài	Nam	20/10/2002	Giáo viên Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	Đại học	Đại học	Sư phạm Toán học			
11	TD202411	Son Đức Thịnh	Nam	10/04/2002	Giáo viên Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	Đại học	Đại học	Sư phạm Toán học		Người dân tộc thiểu số	
12	TD202412	Đồng Thị Mai Dung	Nữ	29/01/1998	Giáo viên Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	Thạc sĩ	Đại học	Sư phạm Toán học			
13	TD202413	Nguyễn Hoàng Quân	Nam	12/07/2002	Giáo viên Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	Đại học	Đại học	Sư phạm Toán học			

STT	Mã dự tuyển	Họ và tên	Giới tính	Năm sinh	Vị trí dự tuyển	Trình độ cao nhất	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Chứng chỉ chuyên môn nghiệp vụ	Điện ưu tiên	Ghi chú
14	TD202414	Đình Phan Khánh Vũ	Nam	19/06/2000	Giáo viên Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	Đại học	Đại học	Sư phạm Toán học			
15	TD202415	Phạm Ngọc Xuân Vy	Nữ	11/09/2000	Giáo viên Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	Đại học	Đại học	Sư phạm Toán học			
16	TD202416	Nguyễn Mai Phương	Nữ	16/11/2001	Giáo viên Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	Đại học	Đại học	Sư phạm Toán học			
17	TD202417	Lê Hoàng Uyên	Nữ	24/02/2001	Giáo viên Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	Đại học	Đại học	Sư phạm Toán học			
18	TD202418	Nguyễn Minh Tường	Nam	19/09/2000	Giáo viên Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	Đại học	Đại học	Sư phạm Toán học			
19	TD202419	Tư Đô Nguyên	Nam	01/07/2001	Giáo viên Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	Đại học	Đại học	Sư phạm Toán học		Người dân tộc thiểu số	
20	TD202420	Tạ Ngân Minh Khôi	Nam	27/09/2001	Giáo viên Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	Đại học	Đại học	Sư phạm Toán học			
21	TD202421	Lê Quỳnh Hương	Nữ	18/01/1998	Giáo viên Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	Đại học	Đại học	Sư phạm Toán học			
22	TD202422	Lê Quang Tuấn	Nam	02/04/1999	Giáo viên Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	Thạc sĩ	Đại học	Sư phạm Toán học			
23	TD202423	Nguyễn Linh Hoàng Vy	Nữ	19/05/1994	Giáo viên Ngữ văn (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	Thạc sĩ	Đại học	Sư phạm Ngữ văn			
24	TD202424	Nguyễn Thị Thùy	Nữ	24/04/1991	Giáo viên Ngữ văn (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	Thạc sĩ	Đại học	Sư phạm Ngữ văn			
25	TD202425	Trần Hồng Hạnh	Nữ	20/01/2002	Giáo viên Ngữ văn (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	Đại học	Đại học	Sư phạm Ngữ văn			
26	TD202426	Võ Thị Hồng Điệp	Nữ	30/01/1993	Giáo viên Ngữ văn (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	Đại học	Đại học	Ngữ văn Hán Nôm	Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm dành cho GV THPT		
27	TD202427	Lê Thị Hồng Nhung	Nữ	20/03/2002	Giáo viên Ngữ văn (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	Đại học	Đại học	Sư phạm Ngữ văn			
28	TD202428	Thạch Ngọc Diễm Phúc	Nữ	10/12/2002	Giáo viên Ngữ văn (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	Đại học	Đại học	Sư phạm Ngữ văn		Người dân tộc thiểu số	
29	TD202429	Nguyễn Phạm Hoài Trinh	Nữ	25/12/1997	Giáo viên Ngữ văn (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	Đại học	Đại học	Sư phạm Ngữ văn			
30	TD202430	Tô Hải Ngọc	Nữ	22/07/2002	Giáo viên Ngữ văn (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	Đại học	Đại học	Sư phạm Ngữ văn			

STT	Mã dự tuyển	Họ và tên	Giới tính	Năm sinh	Vị trí dự tuyển	Trình độ cao nhất	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Chứng chỉ chuyên môn nghiệp vụ	Điện ưu tiên	Ghi chú
31	TD202431	Nguyễn Thị Bảo Ngân	Nữ	23/06/2001	Giáo viên Ngữ văn (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	Đại học	Đại học	Sư phạm Ngữ văn			
32	TD202432	Trần Ngọc Dạ Thủy	Nữ	13/01/2002	Giáo viên Ngữ văn (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	Đại học	Đại học	Sư phạm Ngữ văn			
33	TD202433	Đặng Thị Huệ	Nữ	10/07/1994	Giáo viên Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	Đại học	Đại học	Sư phạm Lịch sử			
34	TD202434	Nguyễn Thị Hiền	Nữ	28/09/1998	Giáo viên Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	Thạc sĩ	Đại học	Sư phạm Lịch sử			
35	TD202435	Lương Thị Bình	Nữ	14/08/1998	Giáo viên Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	Đại học	Đại học	Sư phạm Lịch sử			
36	TD202436	Nguyễn Văn An	Nam	05/04/2001	Giáo viên Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	Đại học	Đại học	Sư phạm Lịch sử			
37	TD202437	Trần KaNi	Nam	02/04/2002	Giáo viên Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	Đại học	Đại học	Sư phạm Lịch sử			

Tổng danh sách có 37 (ba mươi bảy) thí sinh./.

**TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC
CHỦ TỊCH**

**Hiệu trưởng
Lê Văn Đổ**